

THÔNG BÁO TIỀN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG CHI TRẢ NĂM 2019

(Kèm theo Thông báo số 18/TB-QBVPTR ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh)

- Tên bên cung ứng: Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Sa Thầy.
- Địa chỉ: thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.
- Nội dung chi tiết:

TT	Bên sử dụng DVMTR	Diện tích rừng cung ứng DVMTR (ha)	Diện tích quy đổi theo hệ số K (ha)	Đơn giá chi trả cho 01 ha rừng (đồng/ha)	Số tiền được chi trả (đồng)	Số tiền đã tạm ứng (đồng)	Số tiền còn được thanh toán (đồng)	Ghi chú
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6=4*5]	[7]	[8=6-7]	[9]
Tổng cộng		9.083,82	8.530,59		3.973.476.164	2.608.994.356	1.364.481.808	
I	Chi trả theo lưu vực thủy điện	9.083,82	8.530,59		2.241.253.277	1.471.612.490	769.640.787	
1	Nhà máy thủy điện Sê San 3	1.408,28	1.337,87	124.638	166.749.424	109.488.088	57.261.337	
2	Nhà máy thủy điện Sê San 3A	9.083,82	8.530,59	67.089	572.305.748	375.777.381	196.528.367	
3	Nhà máy thủy điện Sê San 4	9.083,82	8.530,59	131.123	1.118.558.728	734.448.450	384.110.278	
4	Nhà máy thủy điện Sê San 4A	9.083,82	8.530,59	44.972	383.639.377	251.898.571	131.740.805	
II	Chi trả cho diện tích rừng trong các lưu vực có đơn giá thấp	9.083,82	8.530,59		1.732.222.887	1.137.381.866	594.841.021	
1	Chi trả cho diện tích rừng trong các lưu vực có đơn giá 243.184 đồng/ha/năm	7.675,54	7.192,72	222.607	1.601.153.393	1.051.321.310	549.832.083	
2	Chi trả cho diện tích rừng trong các lưu vực có đơn giá 367.823 đồng/ha/năm	1.408,28	1.337,87	97.969	131.069.494	86.060.557	45.008.937	